



Tuần Báo Vô Vi

23 tháng 1 năm 2022

Số 587

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Tin nơi Thượng Đế bằng cách nào?
- 2) Muốn được quán thông mọi việc thì phải làm sao?
- 3) Tha thứ và thương yêu bằng cách nào?
- 4) Từ tâm là cái gì?
- 5) Muốn tin tưởng thì phải làm sao?
- 6) Thành tâm bằng cách nào?
- 7) Thật sự tu cần thực hành liên tục hay không?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

Sydney 04-04-04 5:57AM 1) Hỏi: Tin nơi Thượng Đế bằng cách nào? Đáp: Thưa tin nơi Thượng Đế bằng cách thành thật. Kệ: Thành thật tin yêu mới đạt thành Quy nguyên giềng mối tự phân ranh Đạo đời rõ rệt không gieo động Quy hợp tình người uyển chuyển thông.	Sydney 05-04-04 7:04AM 2) Hỏi: Muốn được quán thông mọi việc thì phải làm sao? Đáp: Thưa muốn quán thông mọi việc thì phải hành pháp đến thanh tịnh. Kệ: Quy nguyên thiền giác tự minh lần Sáng suốt khai tâm tự góp phần Tiến hóa vô cùng tự tiến thân Khai minh lục đạo giải phân đủ điều.
Sydney 06-04-04 5:54AM 3) Hỏi: Tha thứ và thương yêu bằng cách nào? Đáp: Thưa tha thứ và thương yêu bằng từ tâm của chính mình. Kệ: Từ tâm tha thứ và thương yêu Giải tỏa phiền ưu không uất khí Minh giải đường tu giải ý tham Từ tâm khai triển tự tâm làm.	Sydney 07-04-04 6:25AM 4) Hỏi: Từ tâm là cái gì? Đáp: Thưa từ tâm là phải biết thương yêu và xây dựng. Kệ: Từ tâm không nuôi ý lòng vòng Khai triển từ tâm tự chuyển thông Giúp đỡ cứu người không phí công Tình thương xây dựng chẳng phân lòng.
Sydney 08-04-04 5:19AM 5) Hỏi: Muốn tin tưởng thì phải làm sao? Đáp: Thưa muốn tin tưởng thì phải thành tâm. Kệ: Quy nguyên thiền giác tự tâm hiền Khai triển chính mình lý diệu thâm Đời đạo chơn hành không gián đoạn Thành tâm tu luyện trí khai tâm.	Sydney 09-04-04 3:09AM 6) Hỏi: Thành tâm bằng cách nào? Đáp: Thưa thành tâm bằng cách hướng thượng. Kệ: Hướng thượng tin có Trời ban chiếu Tự tiến tự tu tin tưởng nhiều Chuyển hóa thâm sâu đường trí đạo Quy nguyên thiền giác tự ra vào.
Sydney 10-04-04 3:04AM 7) Hỏi: Thật sự tu cần thực hành liên tục hay không? Đáp: Thưa thật sự tu thì rất cần thực hành liên tục mỗi đêm. Kệ: Thực hành chất phác mỗi đêm đêm Khai triển chính mình không gián đoạn Quý tướng Trời cao tự thực hành Quán thông đời đạo tự chơn hành.	

PHỤ ÁI MẪU ÁI

Phụ Ái 16 (tiếp theo)

...

“*Tình thương đạo đức là đàng khai tâm*”: Rồi thực hiện đi lại cũng giữ tình thương và đạo đức là đàng khai tâm. Đó là mở tâm mở trí. Lý luận ngoài tình thương và đạo đức không bao giờ mở tâm mở trí, mà chúng ta luận đàm về tình thương và đạo đức là đàng khai tâm, luôn luôn chúng ta mở tiến.

“*Học bí trí dùng tự tâm*”: Chúng ta học bí, trí, dùng, các bạn thiền đi vô sự êm ả điều hòa trong nội tâm nội tạng, thì trí các bạn mở càng ngày càng sáng. Các bạn thấy đường thì cứ đi tới là dùng tiến. Tự tâm, tự mình khai triển để cho sáng suốt rồi chúng ta mới đi tới được, còn nếu không khai triển sáng suốt làm sao đi. Bạn không có đèn, đi trong tối tăm làm sao được, nhưng mà trong lúc bạn ngồi xuống thấy điển rút lên bộ đầu, đó là bạn đi chứ bạn đâu có phải người ở nữa, nếu ở nó đâu có rút. Những người ở, nó vọng động, ngồi thiền mệt mỏi đủ thứ hết. Đó là người ở lại. Còn người đi thì nó rút đi lên, thấy nhẹ nhàng.

“*Nguyên căn nguồn cội chẳng làm chẳng sai*”: Chúng ta trở về nguyên căn, trở về nguồn cội chẳng làm chẳng sai. Đó là con đường duy nhất tới căn cội. Nếu không có điển rút bộ đầu các bạn, làm sao các bạn tới căn cội được, rồi chỉ dùng lý luận mà thôi, đâu có thấy rõ cái chuyện đó.

“*Chuyện đời nặng nợ hai vai*”: Ở thế gian thì nặng nợ hai vai, mọi người đều mang cái nợ cha và mẹ đó thôi. Nhờ cái đó chúng ta mới gom thành một chữ hiếu, rồi chúng ta mới lo tu thân sửa tánh để hòa hợp, để đền đáp cái hiếu nghĩa giữa mẹ cha, chúng ta mới học được cái đạo lý sáng suốt của Cha Trời ban. Nếu không có hai cái đó, con người tại thế gian mà quên cha quên mẹ thì nó đâu có cần biết gì trời đất nữa, càng ngày càng lụn bại, tâm tư càng ngày càng thiếu sáng suốt không rõ nguyên căn nguồn cội mà chẳng có cơ hội để cho nó gặp được nguyên căn nguồn cội. Vì nó tự đắc, tưởng nó là hay, tưởng nó là cao siêu, tưởng nó là trên hết, chẳng còn quyền cha mẹ. Tôi chẳng cần ai sanh ra, chẳng cần cha, chẳng cần mẹ, tôi muốn làm gì thì làm. Cái đó là sự tâm tối không tiến triển nổi.

“*Tình cha nghĩa mẹ phân bài tiến thân*”: Cho nên, khi chúng ta càng tu thì càng thương yêu cha mẹ, càng mến cảm sự hộ độ của cha mẹ. Từ khi sanh chúng ta ra làm người cho đến bây giờ cha mẹ vẫn nâng niu, tuy lớn rồi có vợ có con nhưng mà cha mẹ còn sống một ngày cũng lo cho con một ngày.

“*Tâm người sáng suốt tự cân*”: Tâm người càng ngày càng sáng suốt tự cân, là chúng ta thấy cái đạo luật chúng ta đã hành đúng chưa, đời đúng chưa, đạo đúng chưa?

“*Quân bình tự tiến góp phần dựng xây*”: Chúng ta quân bình tư tưởng, lúc đó chúng ta muốn ảnh hưởng và giúp đỡ cho những người khác để tiến hóa như ta đã và đang tiến. Nhiều bạn tu rồi nói rằng tôi tu trễ rất uống này kia kia nọ, nhưng mà chúng ta vẫn hành trì, rồi hành động chúng ta càng ngày càng tốt, tâm linh càng ngày càng cõi mở thì con người nó trẻ lại. Cho nên, pháp tu này có thể giúp cho các bạn triển hạn cái mạng môn của các bạn. Vì sao có thể triển hạn được? Khi mà tư tưởng các bạn quân bình, thì các bạn không có sử dụng sai quấy, không làm những sự phiền hà cho cơ thể, thì cơ thể mới được vững bền và tăng gia trường thọ, để chi? Để học đạo. Bề trên cho các bạn được thêm thời giờ để học đạo, học trước khi ly khai thể gian và đi tới giải thoát.

Cho nên, cái pháp mà không giúp khai triển được và trường thọ thêm thì làm sao kịp giờ cho các bạn tu. Chúng ta cố gắng chừng nào thì thấy có sự thay đổi rõ ràng và thấy tâm tư của chúng ta càng ngày càng trẻ trung lại, càng vui tươi, càng hòa cảm, càng thấy rõ chúng ta yêu đời nhiều hơn, yêu đạo nhiều hơn, minh bạch hơn hồi xưa. Lúc đó, tự nhiên các bạn thấy cuộc sống có ý nghĩa, sống trong lẽ sống và cần sống để tiến hóa, lúc đó mới hành trì tu luyện nhiều hơn.

“*Học thời phải sửa hằng ngày*”: Mỗi ngày, mỗi đêm các bạn hành nhưng lại khác nhau, chứ không phải giống như đêm hôm trước đâu. Đêm nay chúng ta Soi Hồn cảm giác khác, đêm mai Soi Hồn cảm giác khác, trong sự đòi hỏi phải cố gắng, phải sửa

hằng ngày. Sửa hằng ngày là cố gắng mới sửa, còn không cố gắng thì không có sửa.

“*Tâm linh khai mở vui vầy Phật Tiên*”: Lúc đó, tâm linh chúng ta khai mở vui vầy Phật Tiên. Ý thức được một vị Phật, muốn đạt thành một vị Phật cũng phải ở trong hành trình khổ cực. Muốn làm một vị Tiên cũng vậy, cũng phải ở trong hành trình khổ cực, hành trong khổ để đạt tới sự thanh nhẹ. Muốn phát triển mạnh, phát triển nhiều hơn cũng phải hành từ chậm rồi đi tới mau. Từ cái tối mà chúng ta chịu hành rồi nó sẽ đi tới cái sáng, mà cái sáng đó là đời đời.

Do đâu chúng mình được cái sáng đời đời, do cái tối mà ra. Cho nên tối các bạn ngồi thiền, các bạn không thấy ánh sáng, nhưng mà các bạn dày công

thì phần điển sẽ rút lên. Các bạn thấy không! Ngồi đó mà hiểu được nhiều việc, đó là sáng suốt chứ gì nữa.

“*Chẳng còn suy luận cảm phiền*”: Không có cảm giác phiền hà hay là chậm trễ gì nữa chỉ lo tu, lo giải tiến thôi!

“*Chỉ lo giải tiến triền miên học hành*”: Giải trước lưu thanh thì triền miên học hành. Lúc đó, chúng ta mới học hoài, học những bài vở mới luôn luôn đem tới cho chúng ta.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

Las Vegas, ngày 20 tháng 8 năm 1995
ĐẠI HỘI HỢP THỨC HÒA BÌNH

Chung vui tiến hóa hành trình tiến
Học hỏi không ngừng tự tiến xuyên
Đời đạo chơn hồn tu tự thức
Cuộc vui trật tự sống an yên.

Bình tâm học hỏi chẳng phiền,
Cùng chung xây dựng cảm yên cảm hòa.
Phương Trời rút ngắn chẳng xa,
Về đây chung hợp chan hòa tình thương.
Tâm người hớn hở như gương,
Thực hành tự thức khai đường giải khuây.
Người người sống cảnh vui vầy,
Đời là tạm cảnh tâm này hứa tu.
Trở về trật tự ngao du,
Thức hồn sáng suốt trùng tu hoài hoài.
Cảnh thanh mở rộng hằng ngày,
Óc người sáng suốt tạo thay cảnh Trời.
Người đời khen tặng hết lời,
Sống vui hứa hẹn tạo đời quang minh.
Người tu tự thức hành trình,
Phước duyên Trời độ sửa mình lo tu.
Về nhà thức giấc chẳng mù,
Đời là tạm cảnh an du hành thiền.
Tự mình thức giấc chẳng điên,
Tu hành thực chất chẳng phiền nội tâm.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên
(Đại Hội Vô Vi kỳ 14)

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả Tỳ Kheo Thích Minh Châu

CHƯƠNG I
4.07 PHẨM NỮ NHÂN

64. CHUYỆN NGƯỜI VỢ KHÓ HIỂU (Tiền Thân Durajana)

Chàng tướng má hồng yêu mến chàng?...

Câu chuyện này do bậc Đạo Sư kể trong lúc trú tại Kỳ Viên về một nam cư sĩ. Chuyện kể rằng thời ấy tại Xá Vệ có một nam cư sĩ thọ Tam quy và Ngũ giới, là một đệ tử thuần thành của Phật, Pháp, Tăng. Nhưng vợ người này là một nữ nhân độc ác, nham hiểm. Vào những ngày người vợ ấy phạm lỗi lầm, nàng nhu mì nhún nhục như một nữ tỳ được mua về với giá một trăm đồng tiền, còn những ngày nàng không phạm tội gì, thì nàng lên mặt bà chủ nhà hay giận dữ và khắc nghiệt. Người chồng không sao hiểu nổi nàng. Nàng cứ làm khổ người chồng đến độ chàng không đến yết kiến Đức Phật được.

Một ngày kia, chàng mang hương hoa đến, sau khi đánh lễ kính cẩn xong, chàng ngồi xuống thì bậc Đạo Sư bảo:

- Này nam cư sĩ, làm sao đã bảy tám ngày qua ông không đến hội kiến Như Lai?

- Bạch Thế Tôn, vợ con có ngày thì dễ bảo như một tỳ nữ mua về với giá một trăm đồng tiền, vào ngày khác thì hay giận dữ khắt khe như một bà chủ. Con không làm sao hiểu vợ con được. Chính vì vợ con làm phiền lòng con đến độ con không đến hầu Đức Thế Tôn lâu nay.

Khi nghe người ấy nói vậy, bậc Đạo Sư bảo:

- Này cư sĩ, ông đã được các bậc hiền trí từ xưa nói cho biết rằng thật khó hiểu được bản tính nữ nhân.

Và Ngài nói thêm:

- Nhưng vì các tiền kiếp đã trở nên lẫn lộn trong trí ông nên ông không nhớ nổi.

Nói vậy xong Ngài kể một câu chuyện quá khứ.



Một thuở nọ, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ Tát làm một vị giáo sư danh tiếng lừng lẫy khắp nơi, với năm trăm thanh niên Ba-la-môn thọ giáo với ngài. Trong số đó có một thanh niên từ phương xa đến, chàng đã yêu một thiếu nữ và cưới người đó làm vợ.

Dù chàng đang sống tại Ba-la-nại, chàng vẫn không thể nào đến hầu sư phụ trong hai ba lần liền, vì vợ chàng là người đàn bà độc ác, hễ ngày nào phạm lỗi lầm thì nàng ra vẻ nhu mì như một tỳ nữ, còn ngày nào không làm gì sai trái thì nàng lên mặt một bà chủ hay nóng giận, khắc nghiệt. Chồng nàng không thể nào hiểu nổi tính nàng ra sao cả, và chán quá, bực mình, khổ sở vì nàng đến độ chàng không đến hầu hạ sư phụ. Bảy giờ, bảy tám ngày sau, chàng lại đến hội kiến ngài, và được Bồ Tát hỏi tại sao lâu nay vắng mặt.

Chàng đáp:

- Bạch sư phụ, nguyên nhân là tại vợ con.

Rồi chàng kể cho Bồ Tát nghe, nàng đã nhu mì ra sao trong lúc làm vẻ như một tỳ nữ, lúc khác

lại khất khe chuyên quyền khiến nàng không sao hiểu nàng được. Và chàng quá phiền muộn khổ sở vì tánh tình thất thường của nàng nên đã vắng mặt như thế.

- Nay cậu trai Bà-la-môn, rõ ràng như vậy, vào ngày làm lỗi, đàn bà tỏ ra khúm núm trước mặt chồng mình và nhẫn nhục như bọn tỳ nữ; còn ngày nào không làm lỗi, họ tỏ ra cứng đầu bướng bỉnh với cả phu quân. Đàn bà độc ác nham hiểm như thế đấy, khó mà biết được bụng dạ họ ra sao. Vậy cậu không nên quan tâm đến những sở trường sở đoản của họ làm gì.

Nói vậy xong, Bồ Tát ngâm kệ này để khích lệ đệ tử ngài:

*Chàng tưởng má hồng yêu mến chăng?
Này chàng trai hỡi, chớ vui mừng!
Tưởng là nàng chẳng yêu chàng nữa?
Nhẫn nại mà thôi, chớ oán hờn.
Lòng dạ đàn bà ai hiểu được.
Như bấy cá lội nước tung tăng!*

Đó là lời khuyên cáo của Bồ Tát đối với đệ tử ngài, nên từ đó chàng chẳng còn quan tâm đến tính thất thường của nàng nữa. Còn nàng, khi nghe nói nét hạnh kém cỏi của mình đã đến tai Bồ Tát, thì nàng bỏ ngay thói hư tật xấu kia, không còn tái phạm.

Phần người vợ của nam cư sĩ này tự nhủ: “Người ta bảo là Đức Phật đã hiểu rõ thói hư tật xấu của mình rồi!”. Từ đó nàng không còn sai phạm lỗi lầm như trước kia.



Khi chấm dứt pháp thoại, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Sự thật, vào đoạn kết thúc bài giảng, vị nam cư sĩ đắc quả Dự lưu. Sau đó bậc Đạo Sư nêu liên hệ giữa hai chuyện và nhận diện Tiền thân:

- Vào thời ấy hai vợ chồng kia là hai vợ chồng ngày nay, và Ta chính là vị giáo sư ấy.

(còn tiếp)

